

NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA GIẢNG VIÊN TRONG ĐIỀU KIỆN ỨNG DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO

NGUYỄN TUẤN HÙNG*

Nghiên cứu khoa học đối với giảng viên có vai trò rất quan trọng trong quá trình giảng dạy, đặc biệt khi ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) để thay đổi cách thức nghiên cứu và khám phá tri thức mới. Bài viết trên cơ sở nhận diện hoạt động nghiên cứu khoa học từ góc độ truyền thống và “khoảng xám” trong sử dụng AI; phân tích tuân thủ liêm chính và tính toàn vẹn học thuật - nền tảng đạo đức công vụ giảng viên, đưa ra một số gợi mở về thực hiện hoạt động nghiên cứu khoa học của giảng viên giảng dạy đại học thời đại AI.

Từ khóa: Trí tuệ nhân tạo; liêm chính học thuật; tính toàn vẹn học thuật; giảng viên đại học; nghiên cứu khoa học.

Scientific research plays a vital role for university lecturers in the teaching process, particularly as artificial intelligence (AI) is increasingly applied to transform research methods and to explore new knowledge. Based on identifying scientific research activities from both traditional perspectives and the “gray areas” in AI use, the article analyzes issues of compliance with academic integrity and academic honesty as ethical foundations of the academic profession. It also offers several reflections on the conduct of scientific research by university lecturers in the AI era.

Keywords: Artificial intelligence; academic integrity; academic honesty; university lecturers; scientific research.

NGÀY NHẬN: 28/12/2025 NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 29/01/2026 NGÀY DUYỆT: 13/02/2026

DOI: <https://doi.org/10.59394/qlnn.361.2026.1436>

1. Đặt vấn đề

Tại Việt Nam, với những dạng thức trí tuệ nhân tạo (AI) mới, cùng sự phản ứng của con người trước AI đang làm thay đổi cách thức nghiên cứu và khám phá tri thức. Khi sự hợp tác giữa con người và máy móc trở nên phổ biến thì tất yếu mọi hoạt động nghiên cứu của giảng viên sẽ phải được định hình lại theo tầm nhìn, AI làm bệ phóng cho trí tuệ con người vươn tới những đỉnh cao mới của tri thức, sao cho vừa bảo đảm vai trò truyền thống của người làm công tác nghiên cứu, vừa hài hòa

với việc chia sẻ một phần quyền cho AI trong khám phá tri thức. Thế giới học thuật, nơi các giảng viên cống hiến và tỏa sáng cũng đang nhận thức sâu sắc phải coi trọng liêm chính trong nghiên cứu khoa học và bảo đảm cho sự phát triển bền vững của tri thức nhân loại.

2. Nghiên cứu khoa học của giảng viên - góc nhìn truyền thống và những “khoảng xám” trong ứng dụng AI

Thực tế đã chứng minh những công trình

* TS, Học viện Hành chính và Quản trị công

nghiên cứu khoa học truyền thống đều được tạo ra bởi sự vận hành trực tiếp tư duy, tri thức, kỹ năng, kinh nghiệm và nguồn lực vật chất, tinh thần của giảng viên. Trong bối cảnh của kỷ nguyên AI, hành trình này đang đứng trước những thay đổi chưa từng có, buộc giảng viên phải định vị lại giá trị hình thái lao động trí tuệ cùng sự liêm chính và tính toàn vẹn học thuật trong mỗi công trình nghiên cứu khoa học của cá nhân.

Từ phân tích và cung cấp dữ liệu của AI cho thấy, tốc độ đang tạo nên sự khác biệt giữa trí tuệ phi nhân tính và trí tuệ con người. Đối diện với khác biệt này, có quan điểm cho rằng, hoạt động nghiên cứu khoa học của giảng viên nên dịch chuyển từ vai trò trực tiếp dùng lao động trí óc để xử lý dữ liệu, phân tích thông tin từ các nguồn tài liệu đa dạng, sang vai trò thiết kế hệ thống tư duy và chỉ đạo AI thực hiện các thao tác nghiên cứu cơ bản thông qua các câu lệnh chuẩn để có sản phẩm nghiên cứu một cách nhanh chóng. Vai trò mới đó sẽ giúp giảng viên chỉ phải đầu tư thời gian vật chất, chất xám ít hơn mà lại có sản phẩm nghiên cứu nhanh hơn. Đây coi như con đường giải phóng sức lao động cho giảng viên trong thời đại số hóa. Mặt trái từ cách hiểu trên là sự xói mòn ý nghĩa, giá trị cốt lõi của hành trình lao động trí óc đối với mỗi giảng viên, cụ thể:

Một là, việc chấp nhận và thực hiện công việc nghiên cứu theo cách chuyển dịch vai trò thực chất đang tạo cho lao động khoa học của giảng viên giống với quy trình sản xuất có tính dây chuyền, làm thay đổi hẳn bản chất nghiên cứu là hành trình dẫn thân của giảng viên. Sự thiếu hệ thống, thiếu logic của dữ liệu, khó hiểu của văn bản gốc; sự chông chéo, mâu thuẫn của thông tin, số liệu, quy định pháp luật,... luôn buộc não bộ/tư duy độc lập của giảng viên phải vận động, điều chỉnh và đưa chúng vào một hệ thống cấu trúc logic, tuân thủ quy luật nhận thức cùng những nguyên lý vận hành của tự nhiên và xã hội. Mọi công việc truyền thống này giúp

giảng viên thay đổi, phát triển năng lực tư duy, giảng dạy, nghiên cứu cho bản thân.

Trong nghiên cứu khoa học, có vô vàn những tri thức do con người thực hiện không thể mã hóa thành quy trình hay câu lệnh cho AI. Việc AI cung cấp thông tin theo câu lệnh chỉ có thể truyền tải những kiến thức bề nổi, còn những kiến thức nằm sâu bên trong sự vật, hiện tượng, sự kiện sẽ bị mất đi thông qua bộ lọc của máy. Một khi việc nghiên cứu khoa học của giảng viên phụ thuộc cơ bản vào AI, mặc dù công việc và kết quả nghiên cứu đạt được có thể nhanh hơn nhưng người nghiên cứu lại có thể mất công cụ nhận thức cực kỳ quan trọng, vốn đang là thế mạnh của tư duy con người, đó là khả năng nhận diện bối cảnh và cảm nhận mang tính ý thức về những gì cần tìm kiếm.

Nhìn nhận một cách công bằng thì AI có thể giúp giảng viên hoàn thành công việc nghiên cứu thuận lợi và nhanh chóng hơn. Nhưng mặt trái của sự tiện lợi, nhanh chóng mà giảng viên phải đánh đổi là khi quá trình tiếp nhận thông tin trở nên quá dễ dàng nhờ AI thì dần theo thời gian, khả năng tư duy sâu của giảng viên sẽ trượt dần qua bề mặt của não bộ, không tạo ra các rãnh ký ức sâu, lưu giữ lại trong tiềm thức con người để bồi đắp nền tảng phát triển năng lực nghiên cứu, sáng tạo.

Hai là, sự hỗ trợ của AI cho công việc nghiên cứu của giảng viên cũng dễ dẫn đến tình trạng người sử dụng quá tin tưởng vào những phán đoán do AI và không có sự kiểm chứng khắt khe những thông tin, cách lập luận hay những bằng chứng khoa học mà AI cung cấp. Từ đó, sẽ xuất hiện những người làm nghiên cứu biết cách tạo ra những câu lệnh cho những câu trả lời phức tạp từ AI nhưng lại không thể bảo vệ kết quả công trình nghiên cứu trước sự chất vấn, phản biện của hội đồng phản biện hoặc cộng đồng.

Ba là, nghiên cứu khoa học truyền thống bản chất là hành trình nhận thức thế giới khách quan của giảng viên. Trong mô hình

nghiên cứu truyền thống, người nghiên cứu tự mình tìm kiếm tài liệu hay tự làm sạch dữ liệu và quá trình đó cũng đồng thời là cơ hội để bắt gặp những thông tin có khả năng tìm ra những tri thức mới. Trong lịch sử nhân loại, Penicillin hay tia X đã từng được tìm ra nhờ sự quan sát trong quá trình tiến hành các hoạt động nghiên cứu khoa học theo con đường truyền thống. Còn cơ chế của AI (vốn là các thuật toán đã có sự tối ưu hóa) được thiết kế để loại bỏ nhiễu và đưa ra kết quả khớp nhất với yêu cầu của người dùng. Khi giảng viên yêu cầu tìm tài liệu về một chủ đề cụ thể, AI sẽ đưa ra danh sách tối ưu cho chủ đề được hỏi và loại bỏ hoàn toàn những tài liệu khác, vốn có thể có mối quan hệ thực tế, hữu ích với vấn đề đang nghiên cứu của giảng viên.

Từ những lý giải nêu trên, nhận thức đúng đắn về nghiên cứu khoa học của giảng viên giảng dạy đại học trong bối cảnh có sử dụng AI là:

(1) Giảng viên không nên tự đặt mình vào một cuộc đua tốc độ giữa người và máy móc mà cần phải nỗ lực tận dụng AI để nâng tầm hoạt động nghiên cứu khoa học mang đậm dấu ấn kỷ nguyên AI.

(2) Phải có sự đầu tư phù hợp để sản phẩm nghiên cứu không chỉ là một tập hợp tri thức mà còn là giá trị cá nhân. Sự gắn kết giữa sản phẩm nghiên cứu và cảm xúc tự nhiên của người làm ra công trình nghiên cứu khoa học tất yếu tạo ra trách nhiệm đạo đức nghề nghiệp, thôi thúc giảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng trên hành trình cống hiến cho khoa học.

(3) Khi để AI thực hiện phần lớn công việc nghiên cứu, giảng viên chỉ đóng vai trò kiểm duyệt sản phẩm thì giá trị đạo đức, văn hóa của công trình sẽ dần mờ nhạt, thậm chí làm cho công việc nghiên cứu trở thành hoạt động thuần túy vì mục đích thăng tiến hay đáp ứng chỉ số KPI.

(4) Cần coi trọng quá trình giáo dục, rèn luyện, phát triển thay vì chỉ cần có sản phẩm

được tạo ra. Một công trình nghiên cứu phải là cơ hội để giảng viên tự thử thách, rèn luyện cho mình, cho người học các đức tính tạo ra trí tuệ (sự kiên trì, cẩn trọng, sự liêm chính và tính toàn vẹn học thuật). AI không những không rèn luyện các đức tính này mà chính nó lại đang cung cấp con đường tắt hấp dẫn để tránh sự khổ công rèn luyện tư duy nghiên cứu khoa học.

(5) Nhận thức luận cần có đối với công việc nghiên cứu khoa học của giảng viên hiện nay là hiểu rõ những “khoảng xám” trong sử dụng AI để không bài trừ AI và giữ gìn đạo đức nghề nghiệp trong nghiên cứu khoa học.

3. Liêm chính và tính toàn vẹn học thuật - nền tảng đạo đức nghề nghiệp giảng viên trong hoạt động nghiên cứu khoa học ở kỷ nguyên AI

Liêm chính học thuật trong kỷ nguyên số không theo quan niệm “đạo văn” truyền thống. Nếu theo cách hiểu truyền thống thì giảng viên có thể không vi phạm việc đạo văn. Nhưng nếu nhìn nhận theo góc độ liêm chính học thuật thời đại số thì rất có thể đã đang vi phạm sự trung thực về quy trình kiến tạo tri thức và tính toàn vẹn tư duy của người nghiên cứu. Giảng viên trong thực hiện công việc nghiên cứu khoa học, nếu để AI thực hiện từ câu hỏi nghiên cứu, lựa chọn phương pháp luận đến phân tích, lập luận các giả thuyết, luận cứ khoa học và cả kết quả nghiên cứu mà không tự tư duy, phản biện độc lập sẽ tự đánh mất quyền chủ động nhận thức. Bản chất của thực tế này là giảng viên bị AI tước mất tư cách tự chủ học thuật. Cho nên, liêm chính học thuật trong nghiên cứu khoa học thời đại số là sự minh bạch, đúng cách khi sử dụng vai trò trợ lý ảo AI đối với công trình nghiên cứu có giá trị hiện thực của giảng viên.

Cùng với liêm chính học thuật, tính toàn vẹn học thuật của sản phẩm, công trình nghiên cứu khoa học do giảng viên thực hiện trong bối cảnh có sử dụng AI cũng đang hiện hữu những vấn đề cần được nhận thức sâu sắc.

Tính toàn vẹn học thuật hiện nay được cấu thành bởi: (1) Sự cam kết minh bạch, toàn diện về việc công khai nguồn gốc dữ liệu huấn luyện, quy trình thuật toán và mức độ can thiệp của máy móc, bảo đảm tính xác thực và khả năng tái lập của nghiên cứu khoa học do giảng viên thực hiện; (2) Trách nhiệm giải trình cao nhất và sau cùng của giảng viên trong việc kiểm soát, thẩm định và chịu trách nhiệm trước pháp luật, xã hội và nhà trường về các nghiên cứu được công bố; (3) Năng lực bảo toàn quyền tự chủ học thuật của giảng viên đối với hoạt động nhận thức, khắc chế nguy cơ lệ thuộc nhận thức từ AI, nhận diện và loại bỏ thiên kiến tự động hóa từ cung cấp của AI, duy trì sự độc lập và đa dạng của tri thức con người.

Từ thực tiễn sử dụng AI trong hoạt động nghiên cứu khoa học của giảng viên cho thấy, nếu tham chiếu đến sự chuyển dịch của “thang đo Bloom” trong kỷ nguyên số thì với các bậc tư duy ghi nhớ, hiểu, áp dụng, AI hoàn toàn có thể thực hiện xuất sắc và nhanh chóng hơn giảng viên. Các bậc nhận thức phân tích, đánh giá, sáng tạo chính là không gian thực hiện năng lực tự chủ học thuật của giảng viên. Tính toàn vẹn học thuật hiện đại đòi hỏi sự tập trung năng lực trí tuệ cá nhân vào việc kết nối các ý tưởng rời rạc do AI cung cấp để tạo ra những tri thức mới, mang đậm dấu ấn cá nhân và cảm xúc của người nghiên cứu, vốn là những thứ mà AI hiện tại chưa thể mô phỏng; đồng thời, thực hiện việc thẩm định tính chính xác, đạo đức và thiên kiến hóa của đầu ra AI. Đây là điểm nhấn cần được mỗi giảng viên ghi nhớ khi lựa chọn sử dụng AI cho công việc nghiên cứu khoa học của bản thân.

4. Những vấn đề đặt ra và khuyến nghị

Thứ nhất, tư duy phù hợp về nghiên cứu khoa học của giảng viên trong kỷ nguyên AI là tư duy quản trị và trao quyền. Công việc nghiên cứu khoa học của giảng viên các cơ sở đào tạo đại học hiện nay không thể loại trừ việc sử dụng AI, cũng không thể hoàn toàn

quay lại con đường truyền thống. Vậy nên, quản trị và trao quyền là lựa chọn tất yếu.

Ở phương diện từng cá nhân, AI cần được giảng viên quản trị theo hướng, mọi sản phẩm nghiên cứu có sự hỗ trợ của AI đều phải được minh bạch hóa; có sự giới hạn hợp lý mức độ sử dụng AI trong công trình nghiên cứu và giảng viên chịu trách nhiệm sau cùng, cao nhất cho sản phẩm nghiên cứu được công bố. Ở phương diện cơ sở đào tạo, AI được quản trị bằng việc có thể cung cấp các môi trường AI cá biệt - nơi dữ liệu không bao giờ rời khỏi máy chủ của nhà trường. Sự trao quyền thực tế nhất cho hoạt động nghiên cứu của giảng viên là được cung cấp công cụ tốt, được hướng dẫn cụ thể và có cơ chế kiểm soát hiệu quả việc sử dụng AI để vừa hỗ trợ, vừa ngăn ngừa vi phạm sự liêm chính, toàn vẹn học thuật các sản phẩm nghiên cứu từ giảng viên.

Thứ hai, chú trọng vấn đề xử lý dữ liệu đầu vào của các công trình nghiên cứu để tránh gây ra việc làm sai lệch chính sách trong các công trình nghiên cứu của giảng viên. Việc các giảng viên sử dụng AI với các dữ liệu lớn nhưng dữ liệu này có thể ẩn chứa thiên kiến về giới, về chính sách, về nhận thức kinh tế - xã hội mà không được nhận diện, kiểm chứng và loại bỏ trước khi các công trình khoa học được công bố sẽ có khả năng đưa ra những khuyến nghị chính sách sai lệch, thiếu nhân văn hoặc không phù hợp với thực tiễn chính trị, kinh tế - xã hội. Do vậy, trang bị tri thức, kỹ năng, sự liêm chính học thuật và đạo đức nghề nghiệp cho giảng viên nhà trường trong hoạt động nghiên cứu khoa học ở kỷ nguyên AI là công việc cấp bách đối với mọi cơ sở đào tạo và có ý nghĩa chính trị - pháp lý rất quan trọng.

Thứ ba, vấn đề xung đột giữa bảo đảm chất lượng công trình khoa học và áp lực hoàn thành sản phẩm nghiên cứu theo yêu cầu trong chế độ làm việc của giảng viên. Cụ thể, những áp lực công bố quốc tế và nghiên cứu khoa học theo quy chế quản lý, đánh giá chất

lượng giảng viên ngày càng lớn. AI có thể giúp giảng viên hoàn thành và nộp đăng bài báo, công trình khoa học rất nhanh nên giảng viên cũng đứng trước sự đấu tranh tư tưởng giữa dùng AI để có thể ra nhiều công trình chỉ nhằm đạt chỉ tiêu KPI hoặc dành thời gian nghiên cứu thỏa đáng để có những sản phẩm nghiên cứu khoa học đạt chất lượng cao nhưng tốn kém thời gian. Đây là vấn đề rất thực tế và cần có sự nhìn nhận lại từ nhiều bên trong cơ chế quản trị nguồn lực giảng viên.

Thứ tư, vấn đề tuân thủ nghiêm ngặt nghĩa vụ bảo mật thông tin nhà nước và đạo đức công vụ của giảng viên. Nghiên cứu các vấn đề khoa học thường liên quan đến dữ liệu nhạy cảm hoặc gắn với yêu cầu bảo mật thông tin nội bộ. Việc thiếu cẩn trọng và hiểu biết cần thiết về cách thức sử dụng AI có thể dẫn đến việc nạp các dữ liệu này vào các hệ thống AI công cộng (như Chat GPT phiên bản miễn phí) để xử lý các nội dung phục vụ công việc nghiên cứu của giảng viên. Điều này phải được nhận diện là lỗ hổng về tính toàn vẹn trong bảo vệ dữ liệu đối với công tác nghiên cứu khoa học mà giảng viên có thể mắc phải để ngăn ngừa hiệu quả.

Vấn đề liêm chính và tính toàn vẹn học thuật trong hoạt động nghiên cứu khoa học của giảng viên nhằm tuân thủ đạo đức nghề nghiệp hiện là vấn đề phức tạp, do sự đan xen giữa yếu tố con người, công nghệ, cơ chế quản lý và văn hóa tổ chức. Vì vậy, cốt lõi đạo đức nghề nghiệp trong nghiên cứu của giảng viên là phòng ngừa tình trạng một giảng viên có thể sử dụng các mô hình ngôn ngữ lớn để thực hiện hầu hết những phần việc cốt lõi của quá trình nghiên cứu.

Trong thể chế quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học đối với giảng viên, trách nhiệm giải trình thuật toán cần được trở thành quy định có hiệu lực bắt buộc trong hoạt động đánh giá, thẩm định sản phẩm nghiên cứu khoa học của các nhà trường. Thể chế quản lý giảng viên cũng cần bổ sung quy định có thể kiểm soát quy trình thực hiện công việc

nghiên cứu để phát hiện các nghiên cứu AI nông cạn, song song với áp dụng định mức số bài báo cần có, tương ứng giờ chuẩn quy đổi trong hệ thống tiêu chí đánh giá, xếp loại viên chức và thi đua hiện nay. Cần bổ sung vào chế độ làm việc của giảng viên một số quy định về hành vi ứng xử phù hợp đạo đức khi sử dụng AI trong nghiên cứu khoa học.

5. Kết luận

Giảng viên với hoạt động và vai trò là những nhà nghiên cứu khoa học trong môi trường nghề nghiệp phải là người trực tiếp chạm vào/duy trì huyết mạch, dòng chảy của tri thức, trực tiếp tạo ra thành tựu to lớn cho các công trình khoa học tiên tiến, hiện đại. AI chỉ là công cụ hữu ích, giúp giảng viên rèn luyện tư duy khoa học sâu sắc hơn, kịp thời hơn trong những tình huống cụ thể. AI không thay đổi chức năng lao động trí tuệ của người thầy trong thế giới học đường. Giáo dục và đào tạo trong chiến lược chuyển đổi số quốc gia cần những giảng viên biết sử dụng sức mạnh của máy móc để mở rộng không gian tri thức, kiên định giữ vững giá trị truyền thống, phẩm giá người làm khoa học chân chính và bảo đảm thực thi đầy đủ quyền tự chủ học thuật □

Tài liệu tham khảo

1. Học viện Hành chính và Quản trị công (2025). *Khoản 3 Điều 5 Quy định về chế độ làm việc của giảng viên Học viện Hành chính và Quản trị công* (ban hành kèm theo Quyết định số 3617/QĐ/HVHC&QTC ngày 11/11/2025).
2. Henry A. Kissinger, Eric Schmidt, Daniel Huttelocher (2025). *Thời đại AI và tương lai của loài người chúng ta*. H. NXB Trẻ.
3. *Thế giới đang bảo vệ sự minh bạch và liêm chính khoa học như thế nào?*. <https://daibieunhandan.vn>.
4. *Đổi mới sáng tạo trong nghiên cứu khoa học của giảng viên các nhà trường Quân đội hiện nay*. <https://www.quanlynhanuoc.vn>, ngày 31/10/2024.
5. *Nâng cao chất lượng nghiên cứu khoa học của giảng viên trẻ khoa học xã hội và nhân văn ở Trường Đại học Chính trị*. <https://www.quanlynhanuoc.vn>, ngày 31/12/2024.